

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 01-6-2023

“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Ông Huỳnh Văn Năng

2/- Bà Mai Thị Thu Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2023/TLST–HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18, ấp Thạnh H, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Phạm Minh H, sinh năm: 1987 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18, ấp Thạnh H, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai ngày 06/12/2022 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Do quen biết chị và anh Phạm Minh H kết hôn với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang vào ngày 24/02/2011. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, thời gian gần đây chồng chị không còn quan tâm gia đình như trước nữa, tiền làm có bao nhiêu anh chỉ lo cho bản thân không lo cho con và gia đình, mỗi lần chị nói tới

thì lại có chuyện cãi nhau, tình cảm vợ chồng càng lúc càng lạnh nhạt và vợ chồng ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn Hoàng.

Về con chung: Chị và anh Hoàng có 02 con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 04/3/2010, Phạm Minh T sinh ngày 24/11/2016. Hiện nay 02 con đang sống với anh H, sau khi ly hôn chị đồng ý để anh H được tiếp tục 02 nuôi con, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Anh Phạm Minh H: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án có tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng phía bị đơn đều vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Châu Thành tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn sơ thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự và tuân thủ đúng quy định pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H; Anh Hoàng được tiếp tục nuôi 02 con chung, chị Hà không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Chị Hà phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trong vụ kiện có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh Phạm Minh H là bị đơn trong vụ kiện đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa xét xử lần thứ 2 nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Minh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Minh H kết hôn với nhau vào năm 2011, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang vào ngày 24/02/2011. Do vậy, hôn nhân của anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét về mối quan hệ hôn nhân, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Hà và anh Hoàng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Hà trình bày là do anh Hoàng không còn quan tâm gia đình như trước nữa, tiền làm có bao nhiêu anh chỉ lo cho bản thân không lo cho con và gia đình, mỗi lần chị nói tới thì lại có chuyện cãi nhau, tình cảm vợ chồng càng lúc càng lạnh nhạt và vợ chồng ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu được ly

hôn với anh Phạm Văn Hoàng. Đối với anh Hoàng qua 2 lần mời hòa giải tại tòa anh đều vắng mặt, cán bộ Tòa án có đến tận địa phương nhưng vẫn không ghi được lời khai do anh Hoàng vắng mặt. Xét thấy, thời gian ly thân hai bên không có thiện chí hàn gắn lại quan hệ tình cảm, khả năng hàn gắn là không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Hà và anh Hoàng có 02 con chung tên Phạm Minh Kha, sinh ngày 04/3/2010, Phạm Minh Tiến sinh ngày 24/11/2016. Hiện nay 02 con đang sống với anh Hoàng, sau khi ly hôn chị Hà đồng ý để anh Hoàng được tiếp tục 02 nuôi con, chị không cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy từ khi ly thân đến nay 02 cháu Kha và Tiến sống với anh Hoàng cuộc sống đã ổn định, cán bộ Tòa án có đến tận nhà để lấy lời khai anh Hoàng và nguyện vọng của 2 cháu, song không ghi được lời khai anh Hoàng do anh không có mặt ở nhà và 2 cháu Kha và Tiến do đi học nên không có mặt nên không tiến hành lấy nguyện vọng của 2 cháu được. Xét nghĩ không nên làm xáo trộn cuộc sống của hai cháu Kha và Tiến nên giữ nguyên việc nuôi con hiện nay là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do anh Hoàng vắng mặt tại phiên tòa nên không đặt ra xem xét. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng trong vụ án khác khi anh có yêu cầu và trong thời gian các cháu chưa tròn 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 51,53,56,81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 35, 147,227, 228, 235, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H .

Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phạm Minh H. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 9/2011 ngày 24/02/2011 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh, Huyện Châu Thành, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Anh Phạm Minh H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Phạm Minh Kha, sinh ngày 04/3/2010, Phạm Minh Tiến sinh ngày

24/11/2016, chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung. Dành quyền tới lui, thăm nom con chung cho chị Hà, không ai được cản trở.

Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng trong vụ án khác khi anh có yêu cầu và trong thời gian các cháu chưa tròn 18 tuổi.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004095 ngày 6/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Phạm Minh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kim Hoa